

THUYẾT MINH
TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

1. Tên tiêu chuẩn:

Phòng cháy chữa cháy - phương tiện bảo vệ cá nhân – Giày cho người thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ.

Fire protection - Personal Protective Equipment - Footwear for rescuer

2. Ban xây dựng TCVN: Cục Cảnh sát PCCC và CNCH – Bộ Công an

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	ĐƠN VỊ	CHỨC DANH
1	Thượng tá Vũ Công Hoà	Phó Trưởng phòng	Phòng 5/C07	Trưởng ban
2	Thượng tá Phạm Văn Điềm	Phó Trưởng phòng	Phòng 5/C07	Thành viên
3	Thượng tá Đào Duy Thương	Phó Trưởng phòng	Phòng 5/C07	Thành viên
4	Trung tá Nguyễn Bá Tuấn	Cán bộ	Phòng 5/C07	Thành viên
5	Đại úy Nguyễn Phúc Hưng	Cán bộ	Phòng 6/C07	Thành viên
6	Trung tá Lại Tuấn Anh	Cán bộ	Phòng 5/C07	Thư ký

3. Tình hình tiêu chuẩn hóa và lý do xây dựng tiêu chuẩn

3.1. Ngoài nước

Hiện nay, trên thế giới có rất nhiều tiêu chuẩn về giày bảo hộ nói chung như:

- Tiêu chuẩn ASTM F2413: Đây là tiêu chuẩn cho giày an toàn tại Hoa Kỳ, đáp ứng các yêu cầu hiệu suất khác nhau, bao gồm khả năng chống va đập và nén, bảo vệ nguy cơ điện và khả năng chống trượt.
- Tiêu chuẩn EN ISO 20345: Đây là tiêu chuẩn châu Âu về giày bảo hộ lao động. Tiêu chuẩn này bao gồm các yêu cầu cơ bản về an toàn, bao gồm khả năng chống va đập và nén, cũng như các yêu cầu bổ sung đối với các loại giày cụ thể, chẳng hạn như đế chống tĩnh điện và chống đâm xuyên.
- Tiêu chuẩn OSHA: Cơ quan Quản lý An toàn và Sức khỏe Nghề nghiệp (OSHA) tại Hoa Kỳ đặt ra các quy định đối với giày dép bảo hộ trong một số ngành, chẳng hạn như xây dựng và công việc điện.

Tuy nhiên, các tiêu chuẩn trên mới chỉ đưa ra các yêu cầu chung về bảo hộ, còn về đặc thù dành riêng cho lính chữa cháy để thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ thì chưa có cụ thể. Vì vậy, chúng ta phải xây dựng tiêu chuẩn giày cao cổ

cho chiến sĩ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để đảm bảo phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế ở nước ta.

3.2. Trong nước

Hiện nay, lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH được Chính phủ giao thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2014; Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. Trong quá trình triển khai, thực hiện nhiệm vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ luôn phải đối mặt với những nguy hiểm như: tiếp xúc với nhiệt độ cao, phơi nhiễm hoá chất, thường xuyên làm việc trong khu vực nguy hiểm,... nên trang thiết bị bảo hộ cá nhân cho chiến sĩ chữa cháy nhằm bảo đảm an toàn và thuận lợi trong khi thực hiện nhiệm vụ là rất cần thiết. Hiện nay, tại Việt Nam chưa có tiêu chuẩn về giày cho người thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ, giày, ủng mà các chiến sĩ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ đang sử dụng hiện nay vẫn chủ yếu là nhập khẩu hoặc các đơn vị sản xuất trong nước đang áp dụng các tiêu chuẩn của giày bảo hộ, ủng chữa cháy việc này dẫn đến sự không thống nhất, đồng bộ trong toàn lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH; mặt khác, việc sử dụng ủng chữa cháy để thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ sẽ gây khó khăn trong thao tác, di chuyển, vận hành các trang thiết bị cứu nạn, cứu hộ. Vì vậy, việc xây dựng tiêu chuẩn “Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện bảo vệ cá nhân - Giày cho người thực hiện nhiệm vụ cứu nạn, cứu hộ” là rất cần thiết, khi áp dụng vào thực tế công tác cứu nạn, cứu hộ sẽ bảo đảm tính chính quy, đồng nhất cho lực lượng làm công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

3.3. Lý do xây dựng tiêu chuẩn

Thực hiện Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật 2006;

Căn cứ vào thực tế nhu cầu của lực lượng Cảnh sát PCCC và CNCH và các đơn vị sự nghiệp khác, trong việc sử dụng giày cho chiến sĩ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ để phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ theo Quyết định số 3243/QĐ-BKHCN ngày 27/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt kế hoạch xây dựng TCVN năm 2024;

Quyết định số 6243/QĐ-BCA ngày 27/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia.

4. Bố cục, nội dung các thành phần chính của tiêu chuẩn

Về tiêu chuẩn này, Cục Cảnh sát PCCC và CNCH đã xây dựng dự thảo dựa trên: Tiêu chuẩn ISO 20345:2021, Personal protective equipment - Safety footwear (Trang bị bảo vệ cá nhân – Giày an toàn) và Tiêu chuẩn ISO

20344:2021, Personal protective equipment - Test methods for footwear (Trang bị bảo vệ cá nhân – Phương pháp thử đối với giày dép).

Dự thảo gửi lấy ý kiến có nội dung như sau:

Bố cục	Căn cứ khoa học xây dựng
1. Phạm vi áp dụng	ISO 20345:2021, EN ISO 15090 / TCVN 12367:2018
2. Tài liệu viện dẫn.	ISO 20345:2021,
3. Thuật ngữ và định nghĩa.	ISO 20344:2021, ASTM F2413, EN ISO 15090 / ISO 20349
4. Phân loại	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
4.1. Phân loại theo chức năng bảo vệ	
4.2. Phân loại theo vật liệu mũi giày	
4.3. Mã hóa phân loại	
4.4. Yêu cầu chung đối với toàn bộ các nhóm	
4.5. Bảng tổng hợp phân loại	
5. Yêu cầu về kết cấu, cấu tạo	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.1 Yêu cầu chung	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.2 Mũi giày	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.3 Lớp lót	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.4 Màng chống thấm – thoáng khí	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.5 Mũi bảo vệ	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.6 Tấm chống đinh	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.7 Đế giữa	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.8 Đế ngoài	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021

5.9 Hệ thống buộc – khóa giày	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.10 Cổ giày	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.11 Lưỡi gà	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.12 Chỉ tiêu về độ ổn định – kiểm soát xoắn	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.13 Kháng hóa chất cơ bản	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.14 Yêu cầu đối với giày có tính năng cách điện	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.15 Yêu cầu riêng cho giày UR-C	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.16 Yêu cầu riêng cho giày UR-H	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.17 Độ thoải mái và hình dáng	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
5.18 Khối lượng giày	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6. Yêu cầu kỹ thuật	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.1. Nhóm yêu cầu về cơ học	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.2 Nhóm chỉ tiêu chống trượt	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.3 Nhóm chỉ tiêu chống thấm – độ bền môi trường	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.4 Nhóm chỉ tiêu hóa chất	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.5 Nhóm chỉ tiêu nhiệt	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.6 Nhóm chỉ tiêu chống cưa xích	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
6.7 Nhóm chỉ tiêu về điện	ASTM F2412, EN 50321

7. Phương pháp thử	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.1 Nhóm phương pháp thử cơ học	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.2 Nhóm phương pháp thử chống trượt (SRC)	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.3 Nhóm chống thấm – môi trường	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.4 Nhóm hóa chất	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.5 Nhóm nhiệt	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.6 Nhóm cưa xích	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
7.7 Cách điện	ASTM F2412, EN 50321
7.8 Chỉ tiêu bổ sung khác	ISO 20345:2021, ISO 20344:2021
8. Ghi nhãn, bao gói và tài liệu đi kèm	ISO 20345:2021
Phụ lục A Bảng tương quan phân loại giày cứu nạn, cứu hộ	ISO 20345:2021
Phụ lục B Hướng dẫn lựa chọn loại giày theo môi trường cứu nạn, cứu hộ đô thị	NFPA 1951

5. Tính ưu việt và những điểm cần chú ý đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý dự thảo và mối liên quan của dự thảo tiêu chuẩn với các tiêu chuẩn trong và ngoài nước

Về bố cục của tiêu chuẩn, các nội dung chính và việc thử nghiệm, tiêu chuẩn này được xây dựng căn cứ theo tiêu chuẩn ISO 20345:2021, ISO 20344:2021 và thực tế sử dụng tại Việt Nam./.